ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2209/QĐ-UBND	*Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về chủ trương đầu tư Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 505/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 547/NQ-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Biên bản số 26/BB-HĐTĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án đầu tư công thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 - Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang (lược trích);

Căn cứ Báo cáo số 32/BC-HĐTĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án đầu tư công báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang tại Tờ trình số 140/TTr-PTTH ngày 09 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang (kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư số 58/BC-PTTH ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang). Gồm các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư mới trang thiết bị kỹ thuật sản xuất chương trình truyền hình công nghệ tiên tiến, có tính năng hiện đại, đồng bộ theo hướng đi tắt đón đầu; nhằm từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, công nghệ truyền hình, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý, phát sóng chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang để phù hợp với xu hướng phát triển của ngành truyền hình trong trong nước giai đoạn hiện nay và trong tương lai; đảm bảo khai thác lâu bền, hiệu quả. Từng bước đồng bộ hóa các thiết bị sản xuất chương trình, quản lý nội dung, lưu trữ và truyền dẫn phát sóng truyền hình; đảm bảo khai thác tối đa hiệu quả tương thích với các trang thiết bị kỹ thuật.

2. Quy mô đầu tư: đầu tư mới và đầu tư bổ sung các thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất, quản lý, lưu trữ, phát sóng chương trình truyền hình với những nội dung và quy mô sau:

a) Thiết bị ghi hình tại hệ thống phim trường tổng hợp;

b) Thiết bị phục vụ quản lý, kiểm duyệt nội dung phát sóng;

c) Thiết bị ghi hình lưu động;

d) Thiết bị tổng khống chế truyền hình theo công nghệ mới;

đ) Thiết bị phụ trợ kèm theo.

3. Nhóm dự án: nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: khoảng 35.000.000.000 đồng (ba mươi lăm tỷ đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn và mức vốn bố trí cho dự án:

a) Nguồn vốn: vốn ngân sách tỉnh, cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Mức vốn bố trí: 35.000.000.000 đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: số 39 đường Đống Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

7. Thời gian thực hiện: năm 2021-2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung báo cáo, đề xuất dự án; đồng thời, chịu trách nhiệm lập, hoàn thành các thủ tục và tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan cân đối nguồn vốn, bố trí cho dự án nêu tại Điều 1 của Quyết định này vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan theo chức năng, quyền hạn được giao có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp, hỗ trợ chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, ngành: Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các cơ quan có tên tại Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang (03b);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (02b);
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, nknguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chín

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang
Email: ubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang

UBND TỈNH KIÊN GIANG
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH

Số: 58 /BC-PTTH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 20 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO
Đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang

Kính gửi: Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 04/2020 ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính, về quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Quy hoạch phát triển Báo chí toàn quốc đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-BCĐĐASHTH ngày 27/9/2019 của Ban Chỉ đạo Đề án số hóa Truyền hình Việt Nam về phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất năm 2019 – 2020 (tại mục số 14 Kế hoạch triển khai đề án số hóa truyền hình mặt đất);

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, về Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020;

Kế hoạch số 18/KH-PTTH ngày 03/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, về Đề án "Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí, gắn với nâng cao chất lượng hoạt động đối với các loại hình báo chí đến năm 2025";

Căn cứ Công văn số 693/UBND-KT ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phối hợp rà soát, hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Thông báo số 535/TB-VP ngày 27/5/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, về ý kiến Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Minh Thành, tại buổi làm việc với Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang về tổ chức bộ máy, tình hình hoạt động kinh doanh, khó khăn, vướng mắc;

Căn cứ Biên bản thẩm định ngày 08/7/2021 của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, về thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 – Dự án

Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang;

Căn cứ các tiêu chuẩn, qui chuẩn hiện hành của Nhà nước.

Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tỉnh Kiên Giang, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, với các nội dung chính sau:

II. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN

1. Tên dự án: Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang;

2. Dự án nhóm: C;

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang;

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

5. Tên chủ đầu tư: Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang;

6. Địa điểm thực hiện dự án: Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang; Địa chỉ số 39, đường Đống Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 35.000.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng);

8. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 – 2024.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

Nội dung chủ yếu báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm C, đầu tư mới và đầu tư bổ sung trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang.

1. Sự cần thiết và các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Sự cần thiết đầu tư.

a) Phân tích hiện trạng thiết bị hiện có và sự cần thiết đầu tư

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 *(Phần II. Lộ trình số hóa)*: "Tiếp tục đầu tư mua sắm thiết bị chuyển đổi công nghệ tương tự sang công nghệ số đạt 100% từ khâu đầu sản xuất chương trình, hậu kỳ, truyền dẫn và lưu trữ". Theo đó, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang (PTTH) đã xây dựng Đề án Đầu tư thiết bị số hóa truyền hình, với tổng nguồn vốn đề xuất hơn 236 tỷ đồng. Trong giai đoạn 2017 – 2020, được sự quan tâm của UBND tỉnh và các sở, ngành chức năng chấp thuận đầu tư Dự án mua sắm trang thiết bị kỹ thuật phục vụ lộ trình số hóa giai đoạn I, với tổng nguồn vốn gần 70 tỷ đồng, chiếm khoảng 22% so với nhu cầu.

Khẳng định, dự án sau khi được triển khai đưa vào sử dụng, đã phát huy tốt hiệu quả, góp phần từng bước nâng cao chất lượng, nội dung, hình ảnh và phương thức thực hiện sản xuất, phát sóng chương trình truyền hình Kiên Giang, đáp ứng nhu cầu thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của tỉnh; phục vụ nhu cầu giải trí của nhân dân trong, ngoài tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu, kiểm duyệt

nội dung, chương trình truyền hình vẫn còn thiếu trang thiết bị hoặc chưa đáp ứng theo yêu cầu; thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng theo chuẩn truyền hình chất lượng cao. Cụ thể như sau:

- *Hệ thống phim trường tổng hợp:* Giai đoạn 2017 – 2020, Đài đã đầu tư một phần thiết bị tại phim trường, bao gồm hệ thống màn hình Led; thiết bị dựng và xuất hiện phi tuyến; hệ thống đèn phim trường;... theo dự án số hóa truyền hình. Tuy nhiên, do nguồn vốn đầu tư chưa đủ nên không có khả năng đầu tư trang bị thêm hệ thống bị thiết bị ghi hình Camera HD/4K và phụ kiện đi kèm tại phim trường. Do đó, khi tổ chức thực hiện các chương trình trực tiếp, cầu truyền hình và ghi hình phát thanh viên xuất hiện,... phải điều chuyển hệ thống thiết bị Camera HD từ xe truyền hình lưu động đến phim trường tổng hợp để sử dụng tạm thời; đặc biệt, khi tổ chức trực tiếp các sự kiện có nhiều điểm kết nối, không đáp ứng được yêu cầu. Tình trạng này kéo dài chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến công tác quản lý; không đảm bảo quy trình khai thác, sử dụng trang thiết bị kỹ thuật công nghệ cao; nguy hại hơn có thể làm thay đổi cơ cấu kết nối trong qui trình sản xuất truyền hình.... Do đó, cần thiết phải đầu tư mới hệ thống Camera chuẩn HD có khả năng chuyển đổi 4K và các phụ kiện kèm theo tại phim trường tổng hợp.

- *Về hệ thống thiết bị lưu trữ, kiểm duyệt nội dung, chương trình:* Hiện tại, Đài chưa được đầu tư mua sắm trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác quản lý, kiểm duyệt các chương trình truyền hình, theo quy trình kiểm soát từ khâu sản xuất, đến truyền dẫn tín hiệu phát sóng. Do đó, quá trình này phải thực hiện chủ yếu bằng các loại thiết bị có cấu hình thấp (máy vi tính dân dụng); nhiều công đoạn thủ công trên nền tảng của các phần mềm dân dụng không đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin. Trong xu thế phát triển truyền hình số hiện nay, nhu cầu cần phải tăng cường công tác quản lý, kiểm duyệt trên nền tảng số hóa, từng bước hình thành quy trình sản xuất truyền hình theo công nghệ 4.0; nhất là đảm bảo tuyệt đối an ninh mạng, bảo mật thông tin; do đó, cần thiết phải đầu tư hệ thống thiết bị có cấu hình cao, nhằm phục vụ tốt công tác quản lý và kiểm duyệt nội dung, chương trình trước khi phát sóng; tạo sự đồng bộ trong toàn bộ quy trình sản xuất truyền hình theo xu hướng số hóa; đặc biệt, nâng cao hiệu quả công tác quản lý chặt chẽ nội dung, hình ảnh, âm thanh chương trình hằng ngày.

- *Đầu tư Hệ thống ghi hình lưu động và thiết bị phụ trợ:* Trong giai đoạn I, Đài mới tập trung đầu tư hệ thống Camera chuẩn HD cho phóng viên phục vụ tác nghiệp; chưa đủ kinh phí để đầu tư hệ thống Camera HD không dây (Camera ghi hình, kết hợp phát sóng lưu động). Do đó, trong quá trình sản xuất chương trình, không khai thác được đầy đủ các hoạt động diễn ra trong cùng sự kiện tại nhiều địa điểm khác nhau; làm hạn chế khả năng thông tin, phản ánh các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội. Đơn cử như tại cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp vừa qua, do thiếu thiết bị nên chỉ có thể thực hiện được 02 điểm cầu truyền hình trực tiếp; trong khi thông tin sự kiện chính trị này, cần phải được phản ánh rộng hơn trong toàn tỉnh. Từ đó, rất cần đầu tư mới hệ thống Camera không dây cùng các thiết bị kết nối; nhằm khai thác nâng cao hơn nữa hiệu quả triển khai, thực hiện các chương trình tuyên truyền nhiệm vụ chính trị và các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh.

- *Bổ sung hệ thống tổng khống chế truyền hình theo công nghệ mới:* Hiện nay, Đài PTTH Kiên Giang đã được đầu tư trang bị một số hệ thống thiết bị truyền dẫn tín hiệu truyền hình, từ dự án số hóa truyền hình giai đoạn 2017 – 2020; bao gồm các bộ

thiết bị lập lịch, chuyển đổi tín hiệu; truyền dẫn, kiểm soát, xử lý tín hiệu;... theo chuẩn HD/4K. Tuy nhiên, do thiết bị đã được đầu tư, mua sắm chưa đáp ứng đủ yêu cầu về chất lượng công ngyệ số trong hệ thống khống chế; do đó, vẫn phải khai thác, sử dụng tạm một số thiết bị cũ lỹ, lạc hậu có chất lượng thấp (tiêu chuẩn SD); nhiều chương trình truyền hình khi phát trên sóng có chất lượng hình ảnh, âm thanh kém; không tương đồng trong một hệ thống khung chương trình. Hơn nữa, hiện Đài đang phát sóng 02 kênh truyền hình KG và KG1, việc liên kết cùng lúc 02 kênh trên một hệ thống dẫn đến tình trạng hình ảnh lúc rõ, lúc mời, âm thanh khi lớn, khi nhỏ không đồng bộ (Đài thường xuyên nhận phản ánh của nhiều khán giả về tình trạng này). Do vậy, việc đầu tư bổ sung hệ thống tổng khống chế truyền hình đồng bộ theo chuẩn công nghệ cao là cần thiết, nhằm tạo sự tương đồng từ các khâu tiền kỳ, hậu kỳ và phát sóng.

Từ phân tích nêu trên, việc tiếp tục đầu tư mua sắm mới đồng bộ, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống các trang thiết bị kỹ thuật, đảm bảo tương đồng với hệ thống trang thiết bị đã được đầu tư mua sắm trong giai đoạn 2017 – 2020, nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng, đảm bảo an toàn thông tin, góp phần ngày càng phục vụ tốt hơn yêu cầu sản xuất chương trình, truyền dẫn phát sóng truyền hình chuẩn HD là rất cần thiết trong xu thế phát triển truyền hình hiện tại và trong tương lai; từng bước thực hiện tốt Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020, trong việc định hướng tiêu chuẩn sản xuất, phát sóng chương trình có độ phân giải cao là rất cần thiết trong lĩnh vực truyền hình giai đoạn trước mắt và tương lai lâu dài; đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng, nội dung, chương trình phục vụ tốt hơn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Đồng thời, nâng tầm vị thế của Đài trong tiến trình xây dựng để trở thành Đài khá trong khu vực và trung bình khá của cả nước theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về Đề án "Quy hoạch phát triển và quản lý Báo chí gắn với nâng cao chất lượng hoạt động báo chí đến năm 2025".

b) Phân tích đánh giá vị trí, vai trò của dự án:

Theo Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, phấn đấu xây dựng Kiên Giang trở thành tỉnh năng động, toàn diện, đạt trình độ khá trong cả nước; có kết cấu hạ tầng đồng bộ; đa số người dân thích nghi được với biến đổi khí hậu và môi trường; các doanh nghiệp trong tỉnh phát huy được cơ hội từ quá trình hội nhập quốc tế; đóng góp quan trọng trong tiến trình xây dựng vùng đồng bằng sông Cửu Long giàu mạnh, tiến kịp mặt bằng chung của cả nước; chính trị xã hội ổn định, quốc phòng-an ninh vững chắc".

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020; việc đầu tư mới và đầu tư bổ sung trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang được triển khai thực hiện sớm, sẽ đảm bảo tăng cường nguồn lực đáp ứng yêu cầu sản xuất chương trình truyền hình chất lượng cao; kịp thời truyền tải thông tin thiết yếu của tỉnh đến người dân trong và ngoài tỉnh, thông qua các hạ tầng truyền dẫn, phát sóng.

c) Tính cấp thiết phải đầu tư dự án:

Hiện nay, Kênh truyền hình thiết yếu Kiên Giang phát sóng 18 giờ/ngày; trong đó, thời lượng sản xuất mới chiếm gần 20%; phát sóng trên các hạ tầng truyền dẫn số mặt đất DVB-T2, Vệ tinh Vinasat-1 và trên các hạ tầng Internet theo tiêu chuẩn HD có hỗ trợ 4K. Do đó, việc đầu tư mới và bổ sung trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ phát sóng truyền hình của Đài PTTH Kiên Giang, nhằm từng bước đồng bộ hệ thống trang thiết bị kỹ thuật; nâng cấp số hóa trong sản xuất chương trình và quản lý dữ liệu, phát sóng Kênh truyền hình Kiên Giang phù hợp với yêu cầu hiện đại hóa theo hướng đi tắt đón đầu; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất chương trình truyền hình; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; thúc đẩy việc chuyển đổi hạ tầng truyền dẫn; tăng diện bao phủ thông tin chính thống, đúng định hướng.

Từ lý do trên, việc đầu tư mới và bổ sung hoàn chỉnh hệ thống các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình đảm bảo nâng cao chất lượng hình ảnh, âm thanh theo tiêu chuẩn, phục vụ có hiệu quả việc truyền tải thông tin đến khán giả trong và ngoài tỉnh là yêu cầu cấp thiết và mang tính cấp bách hiện nay.

1.2. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư.

a) Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư với phát triển kinh tế, xã hội:

Việc đầu tư trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình đảm bảo đúng Quy hoạch phát triển Báo chí toàn quốc đến năm 2025 theo Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030; phù hợp với Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 03/02/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang, về thực hiện Đề án "Quy hoạch phát triển và quản lý Báo chí gắn với nâng cao chất lượng hoạt động báo chí đến năm 2025".

b) Sự phù hợp với quy hoạch phát triển ngành:

Tạo sự đồng bộ trong sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ dữ liệu và phát sóng truyền hình; đảm bảo theo phương án công nghệ, dây chuyền công nghệ HDTV trong đầu tư số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình; phù hợp với xu thế phát triển công nghệ và yêu cầu chất lượng ngày càng tăng của người sử dụng. Đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, gồm: QCVN 63: 2012/BTTTT quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thiết bị thu truyền số mặt đất DVB-T2; QCVN 64: 2012/BTTTT quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tín hiệu phát truyền hình kỹ thuật số DVB-T2.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm, phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư mới và bổ sung mua sắm mới trang thiết bị kỹ thuật sản xuất chương trình truyền hình công nghệ tiên tiến, có tính năng hiện đại, đồng bộ theo hướng đi tắt đón đầu; nhằm từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, công nghệ truyền hình, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý, phát sóng chương trình của Đài để phù hợp với xu hướng phát triển của ngành truyền hình trong trong nước giai đoạn hiện nay và trong tương lai; đảm bảo khai thác lâu bền, hiệu quả. Từng bước đồng bộ hóa các thiết bị sản xuất chương trình, quản lý nội dung, lưu trữ và truyền dẫn phát sóng truyền hình, đảm bảo khai thác tối đa hiệu quả tương thích với các trang thiết bị kỹ thuật đã đầu tư giai đoạn 2017 - 2020.

Khi hoàn thành, sẽ góp phần nâng cao toàn diện về chất lượng, nội dung; hình ảnh, âm thanh,... trên Kênh truyền hình; đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu truyền hình theo tiêu chuẩn có độ giải chất lượng cao (HD có sự hỗ trợ 4K); đảm bảo tương đồng với các tiêu chuẩn của các Đài Truyền hình trong nước, tiêu chuẩn sản xuất, phát sóng của Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) giai đoạn trước mắt và lâu dài. Qua đó, đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin kịp thời, hiệu quả tạo điều kiện để Đài hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao; nhất là đáp ứng yêu cầu công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của tỉnh nhà. Dự án hoàn thành, sẽ góp phần từng bước xây dựng Đài Phát thanh và Truyền hình – cơ quan thông tấn báo chí của Kiên Giang đạt mức trung bình của cả nước và trung bình khá trong khu vực; tương xứng với tiềm năng phát triển của tỉnh trong những năm trước mắt và lâu dài.

2.2. Nội dung và quy mô đầu tư:

Đầu tư mới và đầu tư bổ sung các thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất, quản lý, lưu trữ, phát sóng chương trình truyền hình với những nội dung và quy mô sau:

- Thiết bị ghi hình tại hệ thống phim trường tổng hợp;
- Thiết bị phục vụ quản lý, kiểm duyệt nội dung phát sóng;
- Thiết bị ghi hình lưu động;
- Thiết bị tổng khống chế truyền hình theo công nghệ mới;
- Thiết bị phụ trợ kèm theo.

2.3. Hình thức đầu tư: Đầu tư mua sắm, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật.

2.4. Địa điểm, phạm vi đầu tư:

- *Địa điểm đầu tư:* Tại Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang: Số 39, đường Đống Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

- *Phạm vi đầu tư:* Đầu tư mới và bổ sung hệ thống các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, truyền dẫn phát sóng Kênh truyền hình chuẩn HD

IV. DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ, KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀ VIỆC HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN VỐN, NGUỒN LỰC KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN:

Căn cứ Mục a, Điều 7, Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ; trên cơ sở so sánh mức giá mua sắm, lắp đặt thiết bị mang tính tương đồng với dự án đầu tư trang thiết bị kỹ thuật theo lộ trình số hóa của Đài PTTH kiên Giang giai đoạn 2017 – 2020; kết hợp tham khảo giá một số dự án của các Đài PTTH trong khu vực đang đầu tư mua sắm; và các nhà cung cấp thiết bị trong nước. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự kiến mức gia mua sắm trang thiết bị của dự án

Khái toán tổng mức đầu tư: 35.000.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng);

Bao gồm:

STT	KHOẢN, MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ (đồng)	GHI CHÚ
1	Chi phí thiết bị (đã có VAT)	32.600.000.000	
2	Chi phí quản lý dự án	454.883.957	
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	741.961.511	
4	Chi phí khác	40.342.500	
5	Chi phí dự phòng	933.464.645	

V. DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẦU TƯ PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC THEO THỨ TỰ ƯU TIÊN HỢP LÝ BẢO ĐẢM ĐẦU TƯ TẬP TRUNG, CÓ HIỆU QUẢ

1. Phân đoạn thực hiện dự án đầu tư:

Sau khi có chủ trương đầu tư, Chủ đầu tư ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thiết kế lập báo cáo nghiên cứu klhả thi dự án đầu tư, bao gồm những công việc chính sau:

- Khảo sát hiện trạng, đánh giá hiện trạng trang thiết bị hiện tại;
- Lập dự án đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi;
- Thiết kế bản vẽ thi công và lập tổng dự toán các hạng mục đầu tư;
- Tổng hợp viết thuyết minh dự án đầu tư;
- Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án.

Sau khi dự án được phê duyệt, sẽ là căn cứ để triển khai những bước thực hiện đầu tư theo trình tự hiện hành; cụ thể như sau :

- ***Tổ chức đấu thầu:*** Chủ đầu tư có thể hợp đồng với đơn vị tư vấn tổ chức đấu thầu các hạng mục dự án, áp dụng phương thức đấu thầu theo quy định hiện hành của nhà nước.

- ***Tiến hành triển khai thực hiện:*** Các hạng mục theo tiến độ dự án đã đề ra; tuy nhiên, để đạt hiệu quả cao trong thực hiện sẽ xây dựng tiến độ cung cấp, lắp đặt thiết bị có tính khả thi cao để các cơ quan có chức năng theo dõi, điều tiết, cấp phát vốn phù hợp. Tập trung nguồn lực thi công nhanh, tránh tình trạng công việc bị tồn đọng, ùn tắc, đảm bảo tính đồng bộ đáp ứng nhu cầu sử dụng kịp thời và có hiệu quả của việc đầu tư.

- Thanh quyết toán bàn giao công trình và đưa vào sử dụng.

2. Tổ chức thực hiện:

- Dự kiến tiến độ thực hiện đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả.

- Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư:

+ Năm 2021: Chuẩn bị đầu tư;

+ Năm 2022 - 2024: Triển khai thực hiện và hoàn thành dự án.

- Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Không.

VI. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ VỀ MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI; XÁC ĐỊNH SƠ BỘ HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI:

1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:

- Đánh giá sơ bộ về môi trường: Do đây là dự án mua sắm trang thiết bị kỹ thuật, quá trình triển khai thi công, lắp đặt thiết bị trong phạm vi nhỏ; hơn nữa các trang thiết bị kỹ thuật đầu tư là các loại thiết bị chuyên ngành, đã được các cơ quan chức năng kiểm soát chặt chẽ, nên không ảnh hưởng nhiều đến môi trường xung quanh. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện có thể xảy ra tiếng ồn của xe chở thiết bị; ảnh hưởng không đáng kể của khói bụi và một số vấn đề khác, như vấn đề an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công.

- Xác định sơ bộ về hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội: Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình hoàn thành, sẽ đáp ứng mục tiêu chuyển đổi tiêu chuẩn đồng bộ truyền hình theo chuẩn số hóa, công nghệ tiên tiến phù hợp với tiêu chuẩn của Việt Nam. Góp phần nâng cao chất lượng hình ảnh, âm thanh trong sản xuất chương trình; nâng cao hiệu quả lưu trữ tư liệu và mở rộng hạ tầng phát sóng Kênh truyền hình thiết yếu Kiên Giang, phục vụ tốt hơn công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; đặc biệt, phục vụ tốt công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của tỉnh Kiên Giang trong giai đoạn mới; gắn với nâng cao dân trí và đáp ứng nhu cầu đời sống văn hoá, tinh thần của người dân. Các chương trình truyền hình được sản xuất trên nền tảng công nghệ hiện đại, sẽ thu hút sự quan tâm của khán giả trong và ngoài tỉnh; nâng chỉ số rating, từng bước thu hút được sản phẩm quảng cáo trên kênh sóng của Đài.

- Hiệu quả đầu tư: Dự án khi triển khai sẽ mang lại hiệu quả không chỉ về phát triển lâu dài lĩnh vực phát thanh và truyền hình, mà còn đáp ứng tốt hơn yêu cầu tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của tỉnh nhà một cách toàn diện, thiết thực, hiệu quả.

VII. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan phê duyệt chủ trương: Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang.

2. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

3. Chủ đầu tư: Đài Phát Thanh và Truyền hình Kiên Giang.

4. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị trực tiếp quản lý và điều hành dự án.

4. Nguồn vốn chuẩn bị đầu tư: Ngân sách địa phương.

5. Thời gian thực hiện chuẩn bị đầu tư: Năm 2021.

Trên đây là báo cáo chủ trương đầu tư thực hiện Dự án Trang thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất chương trình, quản lý, lưu trữ, phát sóng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, kính trình Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tỉnh Kiên Giang xem xét, chấp thuận, sớm tham mưu trình cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương dự án của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang.

Khi dự án được cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, sẽ thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công năm 2019 và các quy định xây dựng cơ bản hiện hành./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TCHC;
- Lưu VT. Giang.

GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH

Trịnh Bé Dũng